

Số: 107/BC-UBND

Ngọc Lâm, ngày 03 tháng 07 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2023

**Kính gửi: - Ủy ban nhân dân thị xã Mỹ Hòa;
- Phòng VH TT thị xã Mỹ Hòa.**

Thực hiện Công văn số: 920/UBND - VH TT ngày 26/6/2023 của UBND thị xã Mỹ Hòa về việc báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2023;

Ủy ban nhân dân xã Ngọc Lâm báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ về Chuyển đổi số 06 tháng đầu năm 2023 trên địa bàn xã cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Tình hình ban hành các Đề án, Nghị quyết, Kế hoạch về Chuyển đổi số

Thực hiện Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 03/02/2023 về việc thực hiện Chương trình chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Mỹ Hòa; Căn cứ vào nhiệm vụ được giao thực hiện năm 2023, UBND xã Ngọc Lâm đã xây dựng Kế hoạch số: 12/KH- UBND ngày 08/03/2023 về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn xã.

2. Thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số

UBND xã Ngọc Lâm đã ban hành Quyết định số: 185/QĐ-UBND ngày 28/10/2023 về việc thành lập tổ công nghệ số cộng đồng, quyết định số: 20/QĐ – UBND ngày 23/02/2023 kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số; Quyết định số: 186/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số trên địa bàn xã ngọc lâm.

3. Tổ chức hội nghị họp, quán triệt về Chuyển đổi số

UBND xã đã tổ chức hội nghị triển khai, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, công chức, các trường, trạm y tế phụ trách các tiêu chí Chuyển đổi số. Tổ chức Hội nghị mở rộng lòng ghép kết hợp triển khai nội dung chuyển đổi số đến cán bộ công chức, bí thư chi bộ, thôn trưởng các thôn, cán bộ bán chuyên trách của xã. Từ đó tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, công chức nhận thức đầy đủ về ý nghĩa và trách nhiệm của mình trong thực hiện chuyển đổi số.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Báo cáo đánh giá tình hình phát triển hạ tầng CNTT, ứng dụng CNTT trong công tác quản lý Nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

a. Hiện trạng về hạ tầng CNTT

- Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã được kết nối vào đường truyền số liệu chuyên dùng; đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống.

- 100% CBCC có máy tính phục vụ công việc.

- Xã có hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được kết nối thông suốt từ cấp thôn đến cấp xã, thị xã, tỉnh, Trung ương.

- Hệ thống Camera an ninh có 04 cái tại trụ sở UBND xã.

- Hệ thống đài truyền thanh chưa có ứng dụng viễn thông – CNTT.

- Trên địa bàn xã có 01 điểm bưu điện văn hóa xã, là điểm cung cấp dịch vụ bưu chính, viễn thông tại xã trở thành điểm tư vấn, hỗ trợ, triển khai các dịch vụ chuyển đổi số.

- Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu của thị xã, của tỉnh và cơ sở dữ liệu Quốc gia.

- Hồ sơ thủ tục hành chính đủ điều kiện giải quyết trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và trên các phương tiện truy cập (bao gồm cả thiết bị di động). Trong 6 tháng đầu năm, UBND xã đã thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 75% mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4.

b. Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý Nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính, phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của xã.

- Đẩy mạnh, khai thác hiệu quả các ứng dụng dùng chung của hệ thống thông tin chính quyền điện tử (phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, chữ ký số, thư điện tử, một cửa điện tử, các ứng dụng chuyên ngành...).

- Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý nhà nước.

- Số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

- Thực hiện giao, nhận, chuyển văn bản tài liệu điện tử bằng hệ thống quản lý văn bản.

2. Chuyển đổi số cấp xã gắn với xây dựng nông thôn mới: xây dựng xã thông minh tại các địa phương, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong chính quyền xã; hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp được tiếp cận và sử dụng các ứng dụng, dịch vụ tiện ích, Triển khai hạ tầng số, Phát triển thương mại điện tử, Triển khai Y tế thông minh....;

**Triển khai các ứng dụng phục vụ xây dựng chính quyền số*

- Ứng dụng CNTT trong nội bộ bộ cơ quan nhà nước.

- 100% công chức được cung cấp và sử dụng thường xuyên hệ thống thư điện tử của tỉnh để trao đổi công việc. Công tác quản lý, sử dụng hộp thư điện tử của cơ quan và cá nhân luôn bảo đảm tuân thủ theo quy định về an toàn an ninh thông tin mạng và quy chế quản lý, sử dụng hệ thống thư điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh.

90% văn bản được gửi, nhận và xử lý trên môi trường mạng;

- Khuyến khích cán bộ công chức, viên chức và người dân tham gia giải quyết các thủ tục hành chính thông qua cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh Hưng Yên.

- Các thủ tục hành chính cấp xã được cung cấp mức độ 3, 4; tỷ lệ hồ sơ giải quyết bằng hình thức trực tuyến ở mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 90%; 85% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính;

95% thủ tục hành chính cấp xã được tiếp nhận và giải quyết trên hệ thống một cửa điện tử;

- Về ứng dụng chữ ký số: Hiện nay xã có 05/06cán bộ, công chức thuộc bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả được cấp đầy đủ tài khoản, chữ ký số và sử dụng chữ ký số phục vụ công tác số hoá hồ sơ; Đã đăng ký chứng thư số cho Bí thư Đảng ủy – Chủ tịch HĐND; phó bí thư Đảng ủy; phó chủ tịch HĐND và các ngành Đoàn thể xã.

- 95% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước);

- 100% cán bộ, công chức cấp xã sử dụng tốt hệ thống quản lý văn bản và điều hành;

- Triển khai xây dựng nền tảng “Sổ tay Đảng viên điện tử”;

- Về hợp trực tuyến: triển khai hiệu quả qua các phương án hợp trực tuyến phù hợp, bằng các giải pháp kết nối thông qua mạng Internet, hạn chế các cuộc họp;

** Xây dựng hạ tầng số*

- Hệ thống cơ sở vật chất và trang thiết bị công nghệ thông tin luôn được quan tâm và trang bị đảm bảo phục vụ cho công tác ứng dụng CNTT. Xã có hệ thống mạng nội bộ (LAN) có kết nối Internet và được kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng (WAN) của tỉnh để trao đổi thông tin, xử lý công việc được đảm bảo an toàn,

bảo mật.

100% cán bộ, công chức được trang bị máy tính phục vụ cho công việc có cài đặt phần mềm diệt virus bản quyền hoặc miễn phí. Có trang thiết bị phòng máy chủ và máy tính để soạn thảo văn bản theo quy định.

- Sử dụng hệ thống Đài Truyền thanh trên các nền tảng công nghệ số.

- 05/05 tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả, kịp thời và an toàn an ninh thông tin, các tổ điều thành lập thêm thành viên những người hiểu về công nghệ thông tin để hướng dẫn người dân thực hiện chuyển đổi số.

- Hệ thống hội nghị truyền hình được kết nối xuyên suốt từ cấp tỉnh, cấp thị xã, cấp xã và các thôn.

** Phát triển kinh tế số*

- Sản phẩm nông sản, thực phẩm các thôn trong toàn xã đã được đã quảng bá, tiếp thị và bán hàng qua mạng internet, mạng xã hội, các sàn thương mại điện tử, ...; triển khai các chương trình hỗ trợ, thúc đẩy cho phép người dân mua, bán hàng qua sàn thương mại điện tử;

- Triển khai các công nghệ về truy xuất nguồn gốc, gắn với các sản phẩm, cây trồng, vật nuôi của người dân và các sản phẩm OCOP;

60% người dân buôn bán khu thương mại đã tiếp cận các ứng dụng, dịch vụ thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt qua app ngân hàng, ứng dụng Zalo pay, viettell pay...

- 80% các hộ kinh doanh cá thể, các doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số;

- 60% dân số trên toàn xã có điện thoại thông minh, 70% hộ dân có kết nối Internet băng rộng cáp quang;

- Phối hợp với VNPT triển khai cung cấp dịch vụ VTCT cho các hộ nghèo, cận nghèo trên toàn xã.

** Triển khai y tế thông minh*

- Triển khai hệ thống tư vấn khám chữa bệnh từ xa tại Trạm y tế cấp xã;

1. KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG TRONG THỜI GIAN TỚI

- UBND xã chỉ đạo các bộ phận chuyên môn làm tốt công tác phối hợp với các đơn vị chức năng trong việc thu thập, cập nhật các trường thông tin và thông báo địa chỉ số, cơ sở dữ liệu địa chỉ số để đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương theo hướng dẫn của trên.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, vận động, khuyến khích cán bộ, công chức, người lao động của xã thực hiện tốt việc thanh toán không dùng tiền mặt, Hình thành thói quen sử dụng các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt trong cán bộ,

công chức, viên chức, tầng lớp người trẻ tuổi, công nhân tại các doanh nghiệp trên địa bàn.

Đầu tư, trang bị đầy đủ thiết bị để triển khai hệ thống khám chữa bệnh từ xa cho phép kết nối trạm y tế xã với mạng lưới hỗ trợ khám chữa bệnh từ xa.

- Chủ động việc biên soạn tin, bài trên Trang thông tin điện tử của xã và phát thanh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã về Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; Tuyên truyền quy định về quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số sử dụng ngân sách Nhà nước

IV. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, KIẾN NGHỊ , ĐỀ XUẤT

1. Khó khăn, vướng mắc

- Xã còn gặp nhiều khó khăn trong quá trình xây dựng và phát triển, nhân dân chủ yếu làm sản xuất nông nghiệp, các hộ kinh doanh còn làm manh mún, nhỏ lẻ

- Kinh phí thực hiện chuyển đổi số của địa phương còn hạn chế, khó khăn trong việc đầu tư các máy móc, thiết bị phục vụ chuyển đổi số, trang thiết bị chưa được đầu tư đồng bộ.

2. Kiến nghị, đề xuất

- Đề nghị cấp trên hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị tiên tiến đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng chính quyền số ở địa phương.

- Đề nghị Sở Thông tin và truyền thông thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nâng cao trình độ, ứng dụng công nghệ thông tin trong chuyển đổi số cho công chức, cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách tại địa phương. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch hàng năm và bố trí kinh phí cụ thể cho công tác chuyển đổi số.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi số 6 tháng đầu năm 2023 của UBND xã Ngọc Lâm./.

Nơi nhận:

- BCĐ CDS UBND thị xã Mỹ Hòa (để b/c);
- Phòng VH&TT thị xã;
- TT Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- BCĐ chuyển đổi số xã;
- Lưu VP, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vũ Duy Kiểm

